

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**  
**thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị**  
**về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu**  
**phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới**

-----

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (*Nghị quyết số 66-NQ/TW*); Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Chương trình thực hiện như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH**

- Thời gian qua, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác xây dựng văn bản pháp luật thuộc thẩm quyền của địa phương và tổ chức thi hành pháp luật theo đúng quy định. Hệ thống văn bản pháp luật ngày càng được hoàn thiện, nội dung cơ bản phù hợp với thực tiễn, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, khả thi,...; qua đó, cụ thể hóa kịp thời các chủ trương, chính sách, pháp luật vào điều kiện thực tiễn của tỉnh. Việc xây dựng, ban hành các văn bản pháp luật của địa phương đã tạo hành lang pháp lý thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển xanh, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao hiệu quả quản trị công và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Công tác thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực. Hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật tiếp tục được đổi mới, gắn với các nhiệm vụ chính trị trọng tâm và nhu cầu thực tế của từng nhóm đối tượng. Việc kiểm tra, rà soát, giám sát, phản biện, hệ thống hóa văn bản được chú trọng, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, hợp pháp trong tổ chức thực hiện. Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tiếp nhận và xử lý kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân được quan tâm, góp phần nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và nâng cao đời sống Nhân dân.

- Tuy nhiên, công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật vẫn còn tồn tại, hạn chế: Một số văn bản thuộc thẩm quyền địa phương chưa thật sự bảo đảm chất lượng, còn tình trạng nội dung chồng chéo, chưa sát thực tiễn. Công tác tổ chức thi hành pháp luật ở một số lĩnh vực hiệu quả chưa cao; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có lúc thiếu chặt chẽ; vai trò, trách nhiệm

của người đứng đầu trong chỉ đạo tổ chức thực hiện chưa được phát huy đầy đủ. Nguồn nhân lực làm công tác pháp chế còn hạn chế cả về số lượng và chất lượng, chưa đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong giai đoạn hiện nay.

- Trước yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của tỉnh trong bối cảnh đất nước bước vào kỷ nguyên mới, việc đổi mới mạnh mẽ công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật là yêu cầu tất yếu, đòi hỏi sự vào cuộc đồng bộ, quyết liệt của cả hệ thống chính trị. Địa phương cần quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện hiệu quả các quan điểm, định hướng, nhiệm vụ của Bộ Chính trị trong Nghị quyết số 66-NQ/TW, nhất là phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy, nâng cao tính chuyên nghiệp, thực tiễn và chủ động trong tổ chức thi hành pháp luật, góp phần bảo đảm hiệu lực, hiệu quả của pháp luật, tạo nền tảng pháp lý vững chắc cho sự phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững của tỉnh trong thời gian tới.

## II. QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU

### 1. Quan điểm

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước; bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của các cấp ủy đảng trong công tác xây dựng văn bản pháp luật thuộc thẩm quyền và trong tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh. Tăng cường kiểm soát quyền lực; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ; phòng ngừa, ngăn chặn mọi biểu hiện trục lợi, hướng lái chính sách. Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; sự tham gia rộng rãi, thực chất của các tầng lớp nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp trong xây dựng và thi hành pháp luật.

- Xác định công tác xây dựng và thi hành pháp luật là “*đột phá của đột phá*” trong hoàn thiện thể chế; là một nhiệm vụ trọng tâm của tiến trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới. Xây dựng pháp luật phải bám sát thực tiễn, nắm bắt mọi cơ hội, mở đường, khơi thông mọi nguồn lực, đưa pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ cho sự phát triển của tỉnh, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao đời sống của Nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại của địa phương nói riêng và của cả nước nói chung.

- Quan tâm bố trí, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho công tác xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế và pháp luật.

### 2. Mục tiêu

## 2.1. Đến năm 2030

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về vai trò của pháp luật trong quản lý xã hội; tập trung xây dựng các cơ chế, chính sách đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới, nhất là cơ chế, chính sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh đảm bảo dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi gắn với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán; tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp tổ chức bộ máy; tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh từ thực tiễn, mở đường cho kiến tạo phát triển, góp phần quan trọng đưa tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm của tỉnh từ 10% trở lên và đến năm 2030 tỉnh có nền kinh tế phát triển nhanh, bền vững, Nhân dân có cuộc sống phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

- **Đến cuối năm 2025**, cơ bản hoàn thành việc tháo gỡ những “điểm nghẽn” trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh; **năm 2026**, hoàn thành việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản pháp luật thuộc thẩm quyền của địa phương, đảm bảo hành lang pháp lý cho việc vận hành chính quyền địa phương hai cấp, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số, tạo môi trường đầu tư thuận lợi cho các tổ chức, doanh nghiệp phát triển; **năm 2027**, tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của địa phương đảm bảo đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi; **năm 2028**, tổng kết thực tiễn, tham gia đóng góp hoàn thiện hệ thống pháp luật của cả nước, nhất là trong các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, đất đai, quy hoạch, cải cách hành chính; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; **năm 2029**, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh đáp ứng đạt hiệu quả công cuộc đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển bền vững; đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra đến năm 2030.

## 2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

Có hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chất lượng cao, hiện đại, phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và sát thực tiễn địa phương; được tổ chức thực hiện nghiêm minh, hiệu quả, nhất quán, để bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; xây dựng nền hành chính phục vụ, pháp quyền xã hội chủ nghĩa, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm. Văn hóa pháp lý và tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật từng bước trở thành chuẩn mực ứng xử trong xã hội. Chính quyền địa phương vận hành theo hướng tinh gọn,

hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của tỉnh, đóng góp vào mục tiêu chung đưa đất nước trở thành quốc gia phát triển, thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào năm 2045.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

#### **1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật**

- Các cấp ủy đảng lãnh đạo toàn diện, trực tiếp việc thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật và tăng cường kiểm tra, giám sát; xây dựng, ban hành và triển khai Kế hoạch tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW phù hợp với từng nhóm đối tượng đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp. Mỗi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật; xem hoạt động tham gia xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của các ngành, các cấp; thực hiện kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “*lợi ích nhóm*” trong xây dựng và thi hành pháp luật.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác tham gia xây dựng pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương mình, gắn với công tác đánh giá, khen thưởng, sử dụng cán bộ và có chế tài, biện pháp xử lý đối với người không thực hiện đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

- Các cấp ủy địa phương quan tâm phân công cấp ủy viên phụ trách công tác tư pháp; chủ động rà soát quy hoạch và kiện toàn cơ cấu lãnh đạo, bảo đảm có ít nhất một người trong ban lãnh đạo có chuyên môn pháp luật; có cơ chế điều động, luân chuyển cán bộ, công chức của ngành Tư pháp đi cơ sở và các sở, ngành khác để rèn luyện bản lĩnh chính trị, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm thực tiễn của đội ngũ cán bộ xây dựng pháp luật.

#### **2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển**

- Công tác xây dựng pháp luật phải bảo đảm cụ thể hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, phù hợp với thực tiễn phát triển của đất nước và địa phương. Chủ động kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa các quy định của pháp luật để phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý những quy định mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp; phát huy dân

chủ, coi trọng các nguyên tắc bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân, loại bỏ tư duy “*không quản được thì cấm*” trong xây dựng pháp luật.

- Các đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự thảo văn bản khi trình cơ quan có thẩm quyền phải bám sát yêu cầu thực tiễn, chủ trương, đường lối của Đảng, bảo đảm tính ổn định, đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm. Phát huy vai trò của đạo đức xã hội, quy tắc nghề nghiệp và cơ chế tự quản cộng đồng trong điều chỉnh các quan hệ xã hội. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật phải chuyên nghiệp, hiệu quả; chủ động và phát huy trách nhiệm trong tổng kết, đánh giá thi hành luật; tổ chức các hoạt động khảo sát thực tiễn, đánh giá tác động chính sách, lựa chọn chính sách, xem đây là một khâu quan trọng trong xây dựng chính sách.

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác truyền thông chính sách, nhất là các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp tại địa phương. Thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động; không đẩy khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong thiết kế chính sách và xây dựng pháp luật, đảm bảo thống nhất, đúng quy định, linh hoạt và phù hợp với thực tiễn.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp đối với công tác xây dựng pháp luật theo hướng tạo lập môi trường pháp lý thuận lợi, minh bạch, chi phí tuân thủ thấp; tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề và thủ tục hành chính bất hợp lý; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định.

- Chủ động xây dựng và hoàn thiện pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo hành lang pháp lý cho các lĩnh vực mới, phi truyền thống (*trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi xanh, khai thác dữ liệu, tài sản mã hóa,...*); qua đó, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế, hình thành các ngành nghề mới phù hợp với điều kiện, đặc thù của địa phương.

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp, bổ trợ tư pháp phù hợp với mục tiêu, định hướng cải cách tư pháp của tỉnh. Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ hệ thống dịch vụ pháp lý, hỗ trợ pháp lý, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm để người dân và doanh nghiệp dễ tiếp cận, nắm bắt quản trị rủi ro pháp lý.

- Huy động mọi nguồn lực và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước của địa phương, đáp ứng yêu cầu thực hiện tinh gọn tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với

phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm: “*Địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm*”.

**3. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật**

- Phát huy mạnh mẽ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì pháp luật không cấm, song song với tập trung tuyên truyền, phổ biến đến người dân những việc không được làm theo từng nhóm quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước trong thực thi pháp luật; đảm bảo các kiến nghị sau giám sát được xem xét, giải quyết và trả lời nghiêm túc, đúng quy định. Đồng thời, phát huy quyền của Nhân dân tham gia thảo luận, kiến nghị với cơ quan nhà nước về các vấn đề của địa phương. Nâng cao ý thức trách nhiệm, tính gương mẫu của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực thi pháp luật và nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, đề cao tinh thần thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi tổ chức, cá nhân.

- Nâng cao chất lượng hoạt động thẩm định, thẩm tra dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật sau khi ban hành, nhằm kịp thời phát hiện, loại bỏ các quy định có dấu hiệu “*hình sự hóa*” các quan hệ kinh tế, hành chính, dân sự. Chủ động phát hiện, xử lý các quyết định hành chính can thiệp không phù hợp vào hoạt động dân sự, kinh tế, bảo đảm tính khách quan, minh bạch và đúng pháp luật; nghiêm cấm việc lợi dụng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để trục lợi hoặc can thiệp, cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

- Đổi mới, đa dạng hóa và nâng cao chất lượng công tác truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, nền tảng trực tuyến; chú trọng phổ biến pháp luật tại cơ sở, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới, đời sống văn hóa ở khu dân cư; ưu tiên phát sóng những nội dung quan trọng vào khung giờ cao điểm của phát thanh, truyền hình địa phương nhằm thu hút khán, thính giả.

- Tổ chức thi hành pháp luật gắn kết chặt chẽ với công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả việc kiểm

tra, rà soát, hợp nhất, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường theo dõi, đánh giá hiệu quả thi hành pháp luật gắn với xây dựng cơ chế kịp thời nhận diện, xử lý tổng thể, đồng bộ, tháo gỡ nhanh nhất những “điểm nghẽn” có nguyên nhân từ quy định của địa phương và kiến nghị kịp thời đối với văn bản do Trung ương ban hành.

#### **4. Nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế**

- Quán triệt, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phải bảo đảm phù hợp với pháp luật và thông lệ quốc tế. Tổ chức thực hiện hiệu quả công tác rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh để kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý các quy định chồng chéo, bất cập với các mối quan hệ pháp lý quốc tế phát sinh, nhất là trong các lĩnh vực đầu tư, thương mại, sở hữu trí tuệ có yếu tố nước ngoài thuộc thẩm quyền của tỉnh.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chủ chốt của ngành Tư pháp về pháp luật và quan hệ pháp lý quốc tế, bảo đảm năng lực tham mưu, đề xuất trong các chương trình, nội dung hợp tác quốc tế; nâng cao khả năng tham gia, giải quyết các tranh chấp quốc tế, đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng.

#### **5. Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật**

- Tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả, kịp thời, đầy đủ, đúng quy định chế độ tiền lương, ngạch lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, người làm công tác pháp chế; nghiên cứu có cơ chế, chính sách đặc thù của địa phương để thu hút, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia hoạt động, công tác xây dựng pháp luật, thi hành pháp luật<sup>1</sup>.

- Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, tiếp nhận chuyên gia, luật gia, luật sư giỏi vào khu vực công; thu hút đóng góp của cán bộ, công chức đã nghỉ hưu nhưng có trình độ chuyên môn cao, kinh nghiệm thực tiễn sâu sắc về xây dựng pháp luật; chủ động có kế hoạch tổ chức bồi dưỡng, tập huấn và tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu về xây dựng pháp luật do bộ, ngành Trung ương tổ chức.

#### **6. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật**

- Ưu tiên nguồn lực xây dựng, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu lớn, ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo phục vụ đổi mới, hiện

<sup>1</sup> Theo Nghị quyết số 197/2025/QH15, ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, các văn bản có liên quan.

đại hóa công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật; bảo đảm dữ liệu “*đúng, đủ, sạch, sống*”, liên thông, dễ khai thác, dễ sử dụng, an toàn thông tin và bí mật nhà nước; có chính sách hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp công nghệ số phát triển, cung cấp dịch vụ, tiện ích số trong lĩnh vực pháp luật, góp phần đổi mới phương thức quản lý, nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân.

- Đẩy mạnh sử dụng các nền tảng, ứng dụng công nghệ số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm; lồng ghép nội dung tuyên truyền pháp luật vào các chương trình, phong trào “*học tập số*” tại cơ quan, đơn vị, địa phương cơ sở.

## **7. Quan tâm thực hiện các cơ chế tài chính phục vụ công tác xây dựng và thi hành pháp luật**

- Thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng quy định về phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng pháp luật theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động. Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật được quyền chủ động và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí được giao. Bố trí nguồn ngân sách đầy đủ, kịp thời cho công tác tổ chức thi hành pháp luật; ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số,... trên địa bàn tỉnh.

- Bố trí kinh phí đảm bảo để tham gia, phối hợp thực hiện Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật và Đề án ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật; quản lý nhà nước về công tác xây dựng pháp luật trên địa bàn tỉnh.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội có trách nhiệm tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc Nghị quyết số 66-NQ/TW và Chương trình này; đồng thời, căn cứ chức năng, nhiệm vụ chính trị được giao, xây dựng kế hoạch thực hiện hiệu quả, phù hợp và sát với tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện. Định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh) theo yêu cầu.

2. Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách của địa phương để triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW; tăng cường giám sát việc thi hành pháp luật tại địa phương.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương trên cơ sở nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW,

Chương trình hành động của Chính phủ, Chương trình của Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện; rà soát, tham mưu trình Hội đồng nhân dân tỉnh các cơ chế, chính sách của địa phương để triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW.

4. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo, ban hành các giải pháp về công tác cán bộ, bố trí, sử dụng cán bộ; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp và phát triển nguồn nhân lực, bảo đảm đáp ứng yêu cầu, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

5. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, định hướng công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

6. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội, tăng cường vận động mọi tầng lớp nhân dân, tổ chức kinh tế, doanh nghiệp tham gia xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật theo Nghị quyết số 66-NQ/TW.

7. Giao Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Chương trình này; kịp thời tham mưu, đề xuất giải quyết những vấn đề, khó khăn, vướng mắc phát sinh theo quy định; đồng thời, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy định kỳ hoặc theo yêu cầu của Trung ương tiến hành sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban Nội chính Trung ương,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ngành, MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy (P, V),
- Phòng Tổng hợp Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

